

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2018/HS-ST
Ngày: 12-4-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Cầm Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Bạ.

2. Bà Lò Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phương Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chung – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2018/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc A (tên gọi khác: không), sinh ngày 19 tháng 5 năm 1967 tại huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên; nơi ĐKNKTT: Tổ 02, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; chỗ ở hiện nay: Tổ 02, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Thợ xây; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Ngọc M (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1939; có vợ là Nguyễn Thị S, sinh năm 1971 và 03 con (con lớn nhất sinh năm 1990, con nhỏ nhất sinh năm 2007); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17 tháng 12 năm 2017 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 45 phút ngày 17/12/2017 tại khu vực tổ 10, phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, Nguyễn Ngọc A bị tổ công tác Công an phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La phát hiện, bắt quả tang khi đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói giấy màu trắng, bên trong có cục bột màu trắng (A tự giác giao nộp khi đang cất giấu trong lòng bàn tay trái, khai nhận là hêrôin tàng trữ để sử dụng).

Ngoài ra còn tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen bạc, đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Ngọc A khai nhận:

Do nghiện ma túy, khoảng 13 giờ 30 phút ngày 17/12/2017, Nguyễn Ngọc A đi từ nhà ở tổ 02, phường Q, thành phố Sơn La đón xe ô tô buýt đến khu vực tổ 10, phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La để làm thợ xây nhà thuê. Đến khoảng 14 giờ, A có nhu cầu sử dụng ma túy nên đi bộ từ chỗ đang làm đến khu vực Rạng Téch thuộc tổ 8, phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La tìm mua Hêrôin về sử dụng. A gặp và hỏi mua được của một nam giới không biết họ, tên, địa chỉ ở đâu 01 gói Hêrôin với giá 100.000 đồng. Sau đó, A cầm gói Hêrôin ở trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ tìm nơi sử dụng. Khi đến khu vực ngõ số 4, tổ 10, phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La thì bị Cơ quan công an phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng thu giữ.

Ngày 18/12/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, xác định trọng lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại vật chứng, kết quả:

Số bột màu trắng trong gói giấy màu trắng thu giữ của Nguyễn Ngọc A có trọng lượng là 0,16 gam. Lấy 0,1 gam (ký hiệu A1) làm mẫu gửi phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy; còn lại 0,06gam lưu kho ký hiệu A2.

Tại Kết luận giám định số 101/KLMT ngày 21/12/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu A1 là chất ma túy; Loại chất Hêrôin; Trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,1gam. Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 0,16gam; Loại chất Hêrôin.

Về nguồn gốc 0,16gam Hêrôin bị thu giữ: Bị cáo Nguyễn Ngọc A khai mua của một người nam giới không biết họ tên, địa chỉ ở đâu. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh, do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

Do có hành vi nêu trên tại bản cáo trạng số: 08/CT-VKSTP ngày 22/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc A về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Ngọc A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc A phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc A từ 18 đến 24 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) Chiếc phong bì viền xanh đỏ đã niêm phong, mặt trước ghi: “Vật chứng lưu kho vụ Nguyễn Ngọc A; sinh năm: 1969; Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 17/12/2017 tại tổ 10, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La”, mặt sau có 01 dấu điểm chỉ và chữ ký, họ tên của thành phần tham gia niêm phong, kiểm tra niêm phong còn nguyên vẹn. Bao gồm: A2 = 0,06 gam Hêrôin; 01 phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh giấy màu trắng.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc A: 01 (Một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen – bạc, số Imei 1: 357213103111405, qua sử dụng.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc A nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Do nghiên chất ma túy, ngày 17/12/2017, Nguyễn Ngọc A đã có hành vi cất giấu trái phép 0,16 gam Hêrôin với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực tổ 10, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ:

- Lời khai nhận tội của bị cáo;

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 15 giờ 00 phút ngày 17/12/2017 tại tổ 10, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đối với

Nguyễn Ngọc A cùng vật chứng thu giữ là 01 gói nilon màu trắng, bên trong có cục bột màu trắng, có trọng lượng 0,16 gam; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số 101/KLMT ngày 21/12/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của ông Lò Văn H, sinh năm 1957, trú tại: Tổ 2, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết quả điều tra.

Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Ngọc A phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[2] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Ngọc A phạm tội với tổng trọng lượng 0,16 gam Hêrôin, vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự, khung hình phạt có mức hình phạt tù từ hai năm đến bảy năm và thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó, cần lên mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo biện pháp cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án, năm 2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Trong khi lượng hình, hội đồng xét xử có xem xét áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội theo quy định tại khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa 14. Theo đó, khung hình phạt của tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định mức phạt tù từ 01 năm đến 05 năm, nhẹ hơn khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Đồng thời,

tại thời điểm xét xử, Bộ luật Hình sự năm 2015 đã có hiệu lực pháp luật. Do đó cần xem xét áp dụng khung hình phạt theo hướng có lợi cho bị cáo.

[3] *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền)*: bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, sống phụ thuộc vào gia đình, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] *Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ*: Bị cáo Nguyễn Ngọc A khai mua của một người nam giới không biết họ tên, địa chỉ ở đâu vào ngày 17/12/2017 tại khu vực chợ Rạng tềch thuộc tổ 8, phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh. Do đó, buộc bị cáo Nguyễn Ngọc A phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[5] *Vật chứng vụ án*:

Đối với 0,06 gam Hêrôin còn lại trong vụ án sau khi lấy mẫu gửi giám định là chất ma túy, thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở + 01 mảnh giấy trắng; 01 (một) mảnh giấy màu trắng là vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (Một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen – bạc qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định là tài sản cá nhân của bị cáo Nguyễn Ngọc A, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[6] *Về án phí*: Do hành vi phạm tội của bị cáo nên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc A phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc A 13 (Mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 17/12/2017).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 0,06 gam Hêrôin; 01 phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh giấy màu trắng (theo Biên bản mở niêm phong cân tịnh vật chứng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 18/12/2017 và Quyết định chuyển vật chứng số 08/QĐ-VKS ngày 22/3/2018 của Viện KSND thành

phố Sơn La) đã được niêm phong trong 01 (Một) Chiếc phong bì viền xanh đỏ đã niêm phong, mặt trước ghi: “Vật chứng lưu kho vụ Nguyễn Ngọc A ; sinh năm: 1969; Tàng trữ trái phép chất ma túy , xảy ra ngày 17/12/2017 tại tổ 10, phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La”, mặt sau có 01 dấu điểm chỉ và chữ ký, họ tên của thành phần tham gia niêm phong, kiểm tra niêm phong còn nguyên vẹn.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc A: 01 (Một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen – bạc, số Imei 1: 357213103111405, qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/4/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12/4/2018)./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La (2);
- THADS thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- THAPT (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

Cầm Thị Thanh Huyền